TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay ngày 21/11: Thị trường gạo nguyên liệu bình giá, thơm dẻo ít

09:56 21/11/2024

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (21/11) tại thị trường trong nước đi ngang, giá gạo xuất khẩu tăng nhẹ so với hôm qua. Thị trường gạo nguyên liệu bình giá, thơm dẻo ít.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam hôm nay tăng nhẹ so với hôm qua. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo 100% tấm ở mức 410 USD/tấn; gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 520 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 485 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đi ngang so với ngày hôm qua. Nguồn về lai rai, lượng ít, nông dân chào giá lúa cao.

Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, lúa IR 50404 ở mức 7.400 - 7.500 đồng/kg; lúa OM 5451 tăng nhẹ 100 đồng ở mức 7.600 - 7.800; lúa OM 380 dao động ở mức 6.800 - 7.000 đồng/kg; lúa OM 18 (tươi) có giá 8.500 - 8.600 đồng/kg; Nàng Hoa 9 có giá 8.400 - 8.600 đồng/kg; Lúa Nhật ở mốc 7.800 - 8.000 đồng/kg; Lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mức 8.600 - 8.800.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 21/11: Thị trường gạo nguyên liệu bình giá, thơm dẻo ít. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương, nguồn lúa thu hoạch các khu vực đồng bắt đầu chín nhiều, thương lái giữ giá mua. Cụ thể, tại Kiên Giang lúa đồng vuông tôm tiếp tục chào bán cao hơn, giao dịch cầm chừng. Tại Sóc Trăng, giao dịch lúa mới vẫn khá ít, giá lúa chào bán cao, ít người mua, nông dân chào giá cao

Với mặt hàng gạo, tại các địa phương hôm nay về lượng vắng, giá gạo vững. Gạo về chất lượng có khá hơn, mặt gạo trong đẹp hơn do thời tiết tốt, Kho mua đều, lựa mặt.

Tại Sa Đéc (Đồng Tháp) gạo nguyên liệu các loại bình giá. Tại Lấp Vò - Vàm Cống (Đồng Tháp) lượng về ít, giá gạo vững. Gạo về chất lượng có khá hơn, mặt gạo trong đẹp hơn do thời tiết tốt.l, kho mua đều, lựa mặt. Tại An Cư (Cái Bè, Tiền Giang) gạo có lai rai, giá ổn định, đa số mặt gạo yếu, ít gạo đẹp.

Theo đó, gạo nguyên liệu IR 504 dao động ở mức 10.400-10.500 đồng/kg; Gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 12.400 -12.550 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ giá giá gạo đi ngang so với hôm qua, dao động quanh mốc 15.000 - 16.000 đồng/kg. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg. Gạo thơm chào giá cao dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Jasmine 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa 21.500 đồng/kg; thơm thái hạt dài 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 18.500 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 21.000

đồng/kg; gạo Nhật giá 22.500 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm các loại dao động trong khoảng từ 6.000 - 9.400 đồng/kg. Hiện, giá tấm thơm ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; giá cám khô dao động ở mức 5.950 - 6.100 đồng/kg.

PV (t/h)